

Cây Cỏ ng s n, Cỏ c H

Tác Giả: Nguy n Văn L c

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

Cây Cỏ ng S n, Cỏ H Chí Minh, tên nghe đ n l . Phan Khôi là ng i đã đ t ra cái tên th c v t quái đ đó cách đây trên n a th k .



Nh u ng i không còn nh n a. Nh ng ng i bây gi h i cây đó, c đó t đầu mang v ? Tr ng đầu?

Theo Phan Khôi cho bi t tho t đ u tiên Cây Cỏ ng S n m c c các đ n đ n c a Tây ch chung quanh các vùng Thái Nguyên, Tuyên Quang đ che đ t cho mát g c. Ri t r i Cây Cỏ ng s n m c tràn lan, chui vào m i ngõ ngách khi n đ t tr nên khan hi m... Tây thu c đ a mu n tr kh đi cũng không xong. Ng i Pháp m i đ t ra cái t n ti ng Tây là Herbe communiste. Đáng l ph i đ ch là c Cỏ ng S n m i đúng.

Không bi t t i sao có ng i l i đ ch là Cây Cỏ ng S n. Ng i dân th ng không bi t ti ng Pháp nên dung d h g i đ n gi n là cây B Xít hay Cây Chó Đ .

Tôi nghĩ nên gi cái tên nguyên th y c a nó lúc ban đ u là Cây Cỏ ng S n. V l i là ng i có văn hóa, tôi ch ng mu n g i bi m nh ã là cây B Xít hay cây Chó Đ . Nghe thô t c quá.

Ng i Pháp tr kh Cây Cỏ ng S n không xong. T m t cây ra nh u cây đ n r ng cây. Nó nh n n đ ch bèo tây, c lùm. C th mà lan ra.

N c mình x a nay không ai a gì các cây đ i đó.

Nh trong Nam ng i ta ch quen tr ng đ a, nh t là đ c theo các kinh r ch. Ngoài B c thì cây cau. C hai th cây đ u đem l i l i ích trăm b .

Cây Còng Sến, Cây Cỏ Hổ

Tác Giả: Nguyễn Văn Lạc

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

Cây dũa làm nên cái văn hóa miệt vườn trong cái thềm sông nước với con người. Nó trở thành biểu tượng văn hóa dân gian cho một nền nông nghiệp lúa nước “vùng đất mới” hay đất của Lạc châu. Xưa gọi là Lạc châu, sau này đổi ra là Thanh. Người dân miền Nam quý mến nhất này còn gọi là vùng đất lành. Đất lành đem vui hay đất lành, đất hạnh phúc.

Miền Bắc có cây cau, dáng cau thanh đĩnh, đĩnh trĩnh ngay hàng thanh hai bên sân nhà. Cau là một sản phẩm dùng trong các dịp quan hôn tễ và đi vào huyền thoại dân gian như truyện Trâu Cau... và câu truyện dân gian: Con mèo mà trèo cây cau...

Cây hai thanh đó là biểu tượng cho con người Việt Nam mang đậm các nét phong tục, nếp sống, sinh hoạt kinh tế, văn hóa, truyền thống lịch sử.

Sau này có Cây Cỏ Hổ ở đâu nữa? Phải chăng sau đó là cái hủ a bát đũa cây cỏ, thanh vút? Đất lành nay thành đất dữ. Nhieu người rời nhau bỏ quê mà đi. Nay có đến hơn 3 triệu người lìa xa đất mới.

Miền Bắc thì nay ít còn thấy cây cau như hồi nào. Nếu còn cây nào thì như thanh một mình đổi chổi với Cây Còng Sến. Phải chăng, như ng cây cau cuối cùng còn sót lại là hình ảnh của các ông nhà văn như Nguyễn Khôi, nhà sử Tô Hoài còn sót lại?

Cây dũa miền Nam có hay vườn may mắn hơn sản phẩm cây cau miền Bắc chăng?

Nhưng còn Cây Cỏ Hổ Chí Minh là cây gì? Cái này theo dân miền sông nước đất ra. Có cây già người Thanh thấy có loài cỏ dại không biết tên đâu mọc tràn lan khắp nơi. Trồng đây thì cây đó không có. Nhưng ngày có Cây Cỏ Hổ ở đây lập chí nhân khu thì tự nhiên cỏ mọc nhiều. Người miền sông nước vốn mê tín, dẫu đoán nên chăng biết gọi tên cây là gì.

Vì thanh người ta gọi cho tên là Cây Cỏ Hổ.

Cây Công sơn, Cây còi H

Tác Giả: Nguyễn Văn Lạc

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

Cây Công Sơn, Cây Còi H còi th mà lan tràn cho đến lúc người Pháp phải ra đi. Người M đến thay chỗ người Pháp. Sau này người M đến đây cũng tìm cách diệt Cây Công Sơn, Cây Còi H. Nhưng cũng không được. H đã phải dùng đến thuốc khai quang.

Vậy mà diệt cũng không xong.

Thuốc khai quang, bom xăng đã c, B52 tr ở th m. H t l p này đến l p khác. Nhưng chỉ ít lâu sau không biết từ đâu Cây Công Sơn, Cây Còi H lại xuất hiện nhan nhản. Có người kể số nhà Nguyễn Ngọc Lan lúc lo s M khai quang quá, họ y họ sinh thái đã viết rằng: Cho cây rừng còn xanh lá. Nếu lúc này, Nguyễn Ngọc Lan còn trên đường gian này thì chỉ xin được hỏi cây rừng nào? Có Cây Công Sơn hay Cây Còi H không? Có lẽ, ông sẽ l c đ u qu y qu y. Đáng hỏi.

Câu truyện Cây Công Sơn, Cây Còi H dù sao cũng chỉ là truyện dân gian, ví von tưởng tượng. Phấn người viết vẫn không quên viết phẩm luận.

Bên ch t th t thà nên gọi th ng tên Cây Công Sơn là chỉ nghĩa công sơn, Cây Còi H là đám cán b , đường viên đường H .

Người viết từ h nay đã hơn 30 năm mà cái đường y vẫn mu n diệt, san bằng cây đ a miền Nam, sau khi đã thanh toán xong cây cau miền B c? Cây đ a vẫn làm nên sinh c nh miền Nam, cái h n c a dân mi t v n.

Cây còi miền Nam có tình gì mà c mu n diệt cho bằng được?

Và sau đây là nh ng phân tích, lý giải, trình bày c a người viết bài này.

Hoàn cảnh cây cau và cây đ a

Cây Còng sến, Cọc H

Tác Giả: Nguyễn Văn Lạc

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

Sở thú là khi người còng sến vào Hà Nội năm 1954, họ coi người dân tở vĩ tuy n 17 tr n h “ng i c a h,” cây cau và h là m t g c v ph ng di n hành chánh, l ch s , qu n lý, chính tr . H c x nh ng i “trong m t n c,” dù là th n c c a m t đ ng đ c tài toàn tr .

N u có nh ng thành ph n ch ng đ i trong cái “trong m t n c” không tránh kh i thì cùng l m nó gi i h n vào m t nhóm ng i, m t cá nhân. Ch ng h n, khi m i ti p thu Hà Nội, có s phân bi t ng i “Hà Nội Mới” và ng i “Hà Nội cũ” trong cách s ng, cách ăn m c. M t bên g n gh s ch s , “văn minh thành th ” n n p trong c ch l i ăn, ti ng nói. Ta g i là T nh. Bên kia ăn m c l b ch l i th i, c ch , l i ăn ti ng nói quê mùa. Ta g i là Quê. Quê và t nh ch đ i di n cho n p s ng văn hóa cá bi t, nh ng v n có th s ng chung.

Sau này i mi n Nam, cũng có s khác bi t gi a C C H và cây d a mi n Nam. Nh ng khác bi t rõ nét và sâu s c h n nhi u. Khác đ n đ i kháng, đ n mu n h y di t nhau. Nó không còn là t nh v i quê n a. Mà là n p s ng văn minh và n p s ng l c h u. K thua tr thành n n nhân đ ki u c a k th ng. Nh ng i m t m t khác, đôi khi k thua là k m m t cho k th ng, đ n đ ng cho m t l i s ng m i khác h n th gi i u t i, kìm k p c a C C H .

Nh ng ch ng bao lâu sau i mi n B c sau 1954 thì khái ni m m i cũ tan loãng do nh ng áp l c dân s c a đ nh lu t đ a s . Khái ni m m i cũ không còn lý do t n t i, vì cũ m i gì cũng ch còn là nh ng con ng i cùng kh cùng m t lo toan c m áo.

Vì th , Cây Còng S n không có tâm tr ng k chi n th ng đ i v i k thua cu c. Không có so bì gi a Cây Còng s n và cây cau. Không có nã tr ng đ qu c. Cho nên cũng không có m y c nh c v vét, chi m đ t cho b ng đ c.

Trái l i, t i mi n Nam C C H và cây d a mi n Nam là nh ng l c đ i kháng mu n truy di t. T đó n y sinh ra hi n tr ng cá nhân v vét theo cá nhân, chính quy n v vét theo chính quy n nh th chi m mi n Nam là “m t chi n l i ph m” gi a hai n c thù đ ch. Hàng đoàn xe tr v B c v t t , kho đ tr , xe c , máy móc.

Ng i ta nói r ng C C H khi vào mi n Nam t i m t l i, lòng tham n i đ y, g p gì cũng v vét.

Chợ ng h n, hãng Cogido còn t n kho 8000 t n gi y in. Th là ch ra B c. T t c các xe h i m i c a các hãng Citroen, Renault, Peugeot cũng đ c l nh ch ra B c. Hãng Engineco có 165 xe đã đ c n i đ uoi nhau ra B c. (Xem thêm La mousson de la liberté-Viet Nam Du colonialisme au Stalinisme, Friang Brigitte, Plon, 1976)

Sĩ quan, cán b thì chuyên ch v B c, xe Honda, salon, t l nh, tivi, qu t máy, v i vóc, đ gia đ ng, thu c Tây. T ch i cùn rế rách khuôn t t, d n s ch.

Ng i n c ngoài nh n xét, đây là m t hình th c t th c dân hóa chính ng i mình hay đúng ra là m t cu c hôi c a.

Nay xe Honda ch y đ y đ ng thành ph Hà N i thay cho xe đ p và nh t là đ p b xe đ i n m t toa. M t nét đ p c c a th đô Hà N i. Xem ra có s l n l t v giá tr gi a hai mi n. Cái gì c a mi n Nam thu c v t ch t thì đ c coi là t t, là đ p, là ti n nghi, là văn minh ti n b .

S v vét chi m chi m đ t mang tính ch t nhà n c, nh m t đ nh ch b t khoan nh ng, lu t r ng. Cái lu t r ng y c ng c thêm cho cái hào quang chi n th ng và làm m l ng tri và l ph i. Đ a vào chi n th ng bi n chuy n v vét thành chuy n chính đ ng, t nhiên.

Nh m t th c p ngày.

Năm 1975, khi Sài Gòn r i vào tay c ng s n thì có h n 30.000 công x ng k ng r i vào tay chính quy n m i

Có h ng trăm c s k ng có t 1000 đ n 3000 công nhân viên nay do nhà n c qu n lý.

M t ph n các c s k ng t p trung trong khu K Ngh Biên Hòa, thành l p năm 1963, r ng h n 300 hectares, cách Sài Gòn 25 kilômét. N i đây có nhi u hãng: Nh Ch bi n th c ph m. Ch bi n Hóa ch t. S n xu t v t li u xây d ng. S n xu t Gi y và các s n ph m gi y. Các hãng Th y tinh. Hãng Bao Bì. HãngThép, hãng Cáp đ i n. Hãng S n g .

Tiêu Biáu cä các häng Coronel, Vimytex, Vinatexco, Sicovina. Các häng dä c phä m nhä Roussel, Vina-Spécia, Hoechst, häng säa Nestlé. Vä kä nghä, cä các häng xäng däu Nhäa Bé, các häng dät (näng xuät 240 triäu mét/näm)cä các häng bia, nä c ngät,(250 triäu lét/näm) häng säa, các häng thäc phä m nhä Bät Ngät, làm mé gäoi, däu än. Các häng nhä Pin Con Oä, häng bäng gäon Bäch Tuyät. Các nhäa máy xi mäng, nhäa máy giäy.

Räi đän các cäng biän nhä bän cäng Sài Gòn bäc dä 7 tiäu tän/näm. Các häng täu biän, các kho häng. Thu tät. Chä tät cä vä Bäc cái gäi chä đäc.

Räi cän các phi träng.

Xin đäc đäa mät vài chi tiät mà Cä Cä Hä gäi là “chiän läi phä m” täi phi träng Tân Sän Nhät. Trong bài: Nhäng ngày đäu tiäp quän Tân Sän Nhät, ông Trän Vĩnh Khäm cho hay: Ngoài các cä sä vät chät, kä thuät, nhäa xäng. Hä täch thu đäc 2 DC6, 7 DC3, 5 DC 4 mät B.727, mät 707. Cäng thäm 76 máy bay quân sä gäm các loäi C.130, Ch.47. C.7A, v.v... (Trích Trän Vĩnh Khäm, ngäi träch nhiäm tiäp quän sän bay Tân Sän Nhät, thuäc cäc cäng Hàng Không Viät Nam)

Täi thät ngäc nhiän không hiäu các vä täng giäm đäc Hàng không VN läi cä thä đä läi mät cách phí phä m nhäng phi cä phän läc nhä B.727 nhä väy cũng nhä vä sä máy bay vän täi quân sä. Väi chäng đä máy bay, ít läm cũng cäu đäc vài ngàn ngäi ra khäi Viät Nam.

Chäa kä các căn cä quân sä và quân trang, quân däng väi hàng ngàn xe tăng đä loäi cäa Viät Nam và cäa Mä đä läi.

Vä Ngân hàng Quäc Gia và 16 tän vàng

Chiäm đäc Sài Gòn là nghĩ ngay täi tài sän ä ngân hàng. Nay thì đä rõ TT Nguyän Văn Thiäu đä không dänh đäng gì đän 16 tän vàng mà đä luän đä đä oan cho ông. Khi ngäi cäng sän chiäm đäc Sài Gòn thì cái “chiän läi phä m” đäu tiên mà hä nghĩ täi là Ngân hàng Quäc Gia ä

Cây Cờng s, C c H

Tác Giả: Nguy n Văn L c

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

17 b n Ch ng D ng. Theo i t ng thu t c a ông ông Hu nh B u S n, ki m soát viên, ng i gi chìa khóa h m ch a vàng và Ông Lê Minh Kiêm, ng i gi mã s h m b c c a ngân hàng qu c gia nh sau. Tháng 6/1975, có l nh ki m kê. Ông Hu nh B u S n lãnh trách nhi m ki m kê s vàng và t n. Vàng có 1234 thoi, n ng 12 ho c 14kg/m t thoi. Và h n m t ngàn t đ ng t n Vi t Nam. C hai bên đã làm m t ki m kê thì s l ng vàng đ l i trong ngân hàng ăn kh p v i gi y t . Công vi c hoàn t t, ông Hu nh B u S n trao i cho đ i đ i n chính quy n m i là ông Hoàng Minh Duy t, ch huy phó đ n v t i p qu n ngân hàng.

Nay đ c h i s vàng đó đi đâu thì ông Ba Châu, nguyên T ng Giám Đ c ngân hàng tr l i cho bi t nh sau:

Khi t i p qu n, li u t n vàng có b th t thoát không? Ông tr l i n c đôi. Theo tôi thì không th . Ngân hàng c a chính quy n cũ qu n lý r t ch t, ta cũng ch t.

S vàng đó sau này đi v đâu? Nó tr thành tài s n qu c gia, đ c qu n lý theo lu t pháp c a chính quy n cách m ng, sau đó là c a nhà n c Vi t Nam th ng nh t? (Trích Tr l i câu chuy n 16 t n vàng ngày 30/4/1975 VnMedia.Vn, ngày 17/10/2006)

Câu h i còn l i bây gi v n là: S vàng đó sau này đi v đâu? Và n u tiêu thì tiêu vào vi c gì?

L n này thì không ai có th có câu tr l i đ c. B i vì r t ch t và cũng ch t đã h n khác nhau.

T t c r i vào tay C c H .

Nh ng 16 t n vàng có nh m nhè gì. Theo m t ông tây, ông Michel Tauriac, tác gi nhi u cu n sách vi t v Vi t Nam. Tauriac k t án n ng n ch đ c ng s n Hà N i là 50 năm t i ác và đ i g t. Ông vi t báo chí Vi t Nam ch là công c đ c tr t n đ tuyên truy n “phúc âm” c a ch đ : “Ils ne sont payés que pour diffuser l’évangile du régime.” (Trích Viet Nam. Le dossier noir du communisme de 1945 à nos jours, 2001, trang 187) Không bi t ông tính toán làm sao mà cho r ng vi c đ i n ng i Hoa đi bán chính th c đã đem v cho chính quy n Hà N i 25 t n vàng.

Nháng theo täi näu nhä nä c chiä m 25 tän väng thäi chä täu ngä i Hoa cäng ä m thäm 25 tän näa. Vä chi lä 50 tän väng. Michel Tauriac gäi nhäng ngä i di tän lä nhäng con bäa cho chä đä cäng sän Hä Näi vät säa.

Näu thä thäi phäi chäng ngoäi loäi Cä Cä Hä cän cä loäi säa miän Nam bä Cä Cä Hä vät sau khi chiä m miän Nam?

Mäc däu än ngä p đäu, ngä p cä, mäc däu tham lam vä đä, hä vän cä thä khäng biät ngä ng đäa ra täuän cäo trän an läa phänh dän chäng miän Nam nhä sau: “Khäng cä bät cä tä chäc näo, khäng cä bät cä đän vä quän đäi näo cä quyän träc xuät nhäng ngä i ä trong cäc biät thä đä cäng nhä täch thu täi sän cäa hä.”

Näi thä ngon lä m. Năm 1981, täi bä o länh đä c gia đänh qua. Căn nhäa cäa täi ä sä 224B Nguyän Huänh Đäc, nhäa nä c khäng cho bän, cäng khäng cho nhäng läi cho em gäi täi. Hä đä chiä m nhäa vä chä cho mät mänh giäy vän vän ghi rä täng chä sau đäy: Nhäa näy do nhäa nä c quän läy. Väy bäy giä cä trä läi khäng? Quän läy lä läy luän? Mät bät cäng xäy ra cho mät ngä i lä mät đäa cho cä mäi ngä i? Khäng phäi chä mät gia đänh täi lä nän nhän mä häng väi träm ngän gia đänh ngä i miän Nam. Häng träm ngän cäy đäa miän Nam đä bä đän chät nhäng chä cho nhäng Cäng Sän, nhäng Cä Cä Hä.

Tänhän mä läy, cäng khai mä läy. Läy vä tä. Cäi tänhän vä tä trä thän hät vä thäc täp thä, cäp cäa ngä i khäng häi hän mä cän hänh diän. Nä cä khäng gäi täng nhäng vua quan thäi xäa xäm chiä m đät nä c Chiäm Thän khäng? Nä cän täi tä hän chä đä thäc dän Phäp mät bäc.

Cä Cä Hä lä loäi cä än đä c đä thä, mät mäi đä đäa cho nhäng cäy đäa miän Nam. Sau näy, näu cä chäng đäi, cä väng län thäi chä träng cäy väo nhäng cäy đäa đä mät nhäa, nhät lä mät đät đäng đäy väng län. Hä sä nhän danh cäy cä, nhät lä cäy đäa miän Nam đäi läi cäng läy.

Đän ngay nhäng ngä i trä c đäy vän lä dän miän Nam chänh hiäu, nhäng sau näy theo Mät Trän Giäi Phäng Miän Nam, sau 1975, hä cäng tä coi mänh lä kä chiän thäng, hänh xä nhä kä chiän thäng. Cäng mäi äng tä bäng biän trä vä, äng näo cäng đä c cäp mät căn nhäa, nhäu khi

Cây Còng sến, Cờ cờ H

Tác Giả: Nguyán Văn Lác

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

đä dùng trong nhà còn nguyên vän.

Ngoài các cä sä vät chät kä thuät, nhà xäng. Hä an nhiên tin chäc hä xäng đáng đäc cä nhäng căn nhà đó. Nhä ông cách mäng Lä Phäng chäng hän. Đäng vä mät thuän túy Cách Mäng, các ông nhä Lä Phäng vän là ngäi tä hào theo cách mäng vì lý täng Mác Xít, tä hào vì con đäng giäi phóng dân täc, tä hào vì đä thä. Ông có nghĩ räng căn nhà ông đang ä nay công bäng cäa lä phäi nên trä läi ngäi chä cũ, näu ngäi ta đòi hoäc dành cho thäng binh, gia đình liät sĩ hay trăm ngàn ngäi lính ngoài mät trän? Tät cä nhäng thành phän đó, hä có xäng đáng ä căn nhà đó hän ông không? Và đã có mät ai trong sä hàng triäu nhäng ngäi đó đäc cä trong nhäng căn nhà täng tä?

Näu có nhäng Cä Cä Hä sau này tä bä läp Cä Cä Hä thì đó là nhäng cäu cán binh, cäu bä đäi, cäu kháng chiän Nam bä - Nhäng ngäi đã hy sinh cä đäi mình cuäi cùng bä loäi bä - Đó là nhäng thành phän sä đäng lên đòi công lý sau läp nông dân miän Nam mät đät ä trên.

Phän ông Lä Phäng, tôi giä đä räng ông Lä Phäng đang chiäm ngä căn nhà läi chính là căn nhà cäa tôi. Có thä là bät hänh cho ông Lä Phäng và may män cho tôi vì tôi đã gäp đäc mät con ngäi đã hy sinh đi theo lý täng cách mäng, đã dám hy sinh cä mäng säng mình, ông có thä nghĩ läi trao trä mät căn nhà häp pháp läi cho chä cũ là tôi không?

Cä đäi tôi đi làm. Không tham những, không häi lä. Không phäm pháp. Tät cä còn läi là chä KHÔNG.

Tôi là cây däa miän Nam chính hiäu.

Tôi đã bä Cä Cä Hä län áp, cäp cän. Tôi đä dành đä đäm cä đäi mäi có nhà, có xe, có cäa. Ra đi có giäy tä. Nhäng chäu cänh trän lät träng tay. Hai cha con ra đi đã näp 18 läng vàng cho Cä Cä Hä. Không còn mät xu dính túi, chä còn nhét đäu đäc đôi chút nä trang làm cäa häi môn cho con dâu sau này.

Có đät näc nào nhä đät näc chúng ta không?

Tôi tráng tay, ai là kä có trách nhiäm? Có mät näc ván minh nào trên thä giäi hành xä nhä quý ông không?

Tôi häi đä mà häi thôi. Sau tôi, hàng ngàn, hàng vän hàng trăm ngàn ngäi, ngäi dân quê, giäi lao đäng đã bä nhà näc thu vét tài sän đän không còn đäng xu dính túi.

Nhäng tôi cũng nghĩ täi nhäng nän nhân chiän thäng, cũng bä bä räi nhä tôi. Đó là các thäng binh, bä đäi, các đàn bà góa miän Bäc vì có chäng đi làm vät hy sinh, có “nhäng làng không chäng” trong sä hä.

Tät cä đäu dành hy sinh cho Cä Cä Hä. Hä đäc gì? Cách mäng ä chä nào, thäa các ông?

Cho nên, ngäi cäng sän đánh đäi chä nghĩa thäc dân mäi kiäu Mä đä cuäi cùng khoäc cho mình mät chä nghĩa tä thäc dân (autocolonisation) chính ngäi dân cäa mình, coi tät cä nhäng gì thuäc miän Nam đäu là mät thä “chiän läi phäm.” Ngay cä “chiän läi phäm” là con ngäi.

Phäi chäng, chiän läi phäm là chính con ngäi? Phäi chäng đó là đäu tä häi nhät mà ta có thä täng täng ra đäc.

Hä biän nhäng kä thua cuäc trä thành nhäng kä thù. Nhäng hä vän môi mäp. Hä là nhäng ngäi nhä ông Lê Hiäu Đäng (1) đã không biät ngäng khi trä läi trên Tin Sáng coi cäa miän Nam nhä: “Nhäng cái hôn thäm thiät, nhäng bàn tay xiät chät täng chäng nhä không muän räi ra. Đây là mät cuäc Bäc Nam xum häp mät nhà cäm đäng và đäng đä nhät.”

Viät đäc đän nhä thä thì thôi và khoäng cách giäa con ngäi väi con ngäi còn cách xa nhau läm.

Cho nên, tài sän thì hä chiäm đät. Nhà cäa hä chiäm đät. Tiän bäc hä chiäm đät. Nghĩa là

tát cá nháng gái thuác giá trá vát chát nhá đát đái, kho tàng, thì đáu thuác vá há.

Tát cá đáu rát thám, rát tát. Tranh nhau mà láy.

Sau 1975, phán lán các khu biát thá đáng Bà Huyán Thanh Quan, Công Lý, Pasteur, Nguyán Du cũ nay là nhà cáa quan chác lán nhá. Nháng khu buôn bán nhá Nguyán Huá, Gia Long, Lê Lái, Trán Háng Đáo, chá An Đáng, Chá Lán Mái thì nay vá con quan chác mián Bác vào chiám ngá buôn bán.

Cháa tháy mát ai trong sá há chá bai hoác tá chái tài sán Má Ngáy đá lai. Cháa ai có can đám, muái mát dám nhán ráng đó là tài sán do bóc lát, ăn cáp cáa dân nghèo. Cháa mát ngái nghèo khá nào, cháa mát ngái bá đái nào đác phân chia nhà cáa, đát đái cáa chá đá Sài Gòn.

Tát cá nháng ngái đã hy sinh cho chá đá cáng sán thì đáu đác chia mát phán bánh vá. Bánh vá không làm báng tay mà bánh vá báng mám.

Nháng tát cá nháng gái còn lái liên quan đán con ngái mián Nam tá văn hác, xã hái, lách sá thì đáu là “tàn đá,” đáu xáu.

Há đã đáng hóa chián tháng quân sá đi đái vái đáo đác, đi đái vái các tiêu chuán giá trá tát xáu.

Há đã gián lác xã hái con ngái đáa trên Nháng nguyên tánh: chính và tà. Ká chián tháng đáng nghĩa vái chính nghĩa. Ká thua đác đáng loái vái Tà. Đó là mát thá giái truyán gián lác cáa Kim Dung: Đái dián cho chính phái và tà phái.

Hay nói theo ngôn ngữ chính trá thái nay phân chia thá giái láng các: Thá giái Các cáa đáu xáu (Axes du Mal) và mát thá giái các cáa đáu tát (Axes du Bien).

Cây Công sơn, Cây còi H

Tác Giả: Nguyễn Văn Lạc

Thứ Sáu, 18 Tháng 11 Năm 2011 06:40

Bên phần của chúng ta ngày nay là đánh tít giá tít của những quan điểm của các đoàn và đi u xu, đi u thi n. Trong đó có quan điểm của các đoàn giáo đi u của Cây công sơn.

Cây dĩa mi n Nam và n là biểu tượng giá trị tinh thần, văn hoá, tình cảm của mi n Nam.

Tôi rất mừng là cho đến lúc viết bài này cây dĩa mi n Nam và n còn đứng vững, vẫn tr. Những mặt khác, tôi cảm thấy ngạc nhiên, vì bài viết của tôi so với thực tế bấy giờ thì chỉ là truy n mu i b b n.

Ngày nay, Cây Còi H tham lam tr n l t c n c, g p 10 l n so với năm 1975. Tr n l t m t cách ngang nhiên, không còn pháp luật.

Những cũng vì thế nay không chỉ có những người t n n H i ngo i ch ng l i ng i c ng s n. Mà c n c ch ng. M i ng i ch ng cái đ ng “ăn c p” y. Ng i ta t đ t câu h i li u cái đ ng y còn đ ng v ng đ c bao lâu?

Nhà văn Bùi Ngọc Tấn, tác giả Truy n k năm 2000 hiện nay đang ở Cali thăm bên bà Nguyễn Thị Hiền ai đã d n dò Vũ Thị Hiền như sau: “Chúng mình phải viết về những gì chúng mình thấy. Trách nhiệm đây”.

Theo giọng các người đã từng sống trong chế độ của s n đã viết những những người ch ng t cáo ch đ y như Vũ Thị Hiền, Bùi Ngọc Tấn, Nguyễn Chí Thi n, nhà c sĩ Tô H i.

Tôi đã viết và s còn viết, mặc dù tôi nói nh nhoi và không tr ng l ng b ng nh ng ng i trên.